

Số: 88/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 361; khoản 4 Điều 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 43/2023/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Thôn Vạn H, xã Ân Hảo Đ, huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định.

2/ Ông Lê Trọng K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Tân X, xã Ân Hảo T, huyện Hoài Ân, T. Bình Định.

Cùng cư trú tại địa chỉ: Nhà không số, tổ 8, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2022 ngày 20/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định cấp cho ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H là hợp pháp. Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H xác nhận không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H cùng chịu.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[7]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

[1.2]. Về con chung: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H xác nhận không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.3]. Về tài sản chung: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4]. Về nợ chung: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0042402 ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Trọng K và bà Lê Thị Ngọc H đã nộp đủ lệ phí.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
 - Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân xã Ân Hào
- Đồng, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang



2 000008 827201